

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHƯỚC LONG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **47/2020/HS-ST**

Ngày: 17/8/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Nghĩa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Quý và bà Phạm Thị Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Hồ Yến Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2020/HSST-QĐ ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

**Đoàn Thị Thúy N** (Tên gọi khác: Lâm Mã Bi Anh), sinh ngày: 04/09/1997, tại Bình Phước, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Cha là ông Đoàn Anh D, sinh năm: 1974, Trú tại: xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước và mẹ là bà Nguyễn Thanh Đ, sinh năm: 1978, Trú tại: Thôn P, xã P, huyện P, Bình Phước. Bị cáo có chồng tên Trần Quang H, Sinh năm: 1995 và có 01 con nhỏ sinh ngày: 14/07/2016. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam vào ngày 28/02/2020 đến ngày 01/3/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bị, chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:* Anh Võ Minh H, sinh năm 1994, địa chỉ: Khu phố H, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân sử dụng ma túy nên vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 27/02/2020, Đoàn Thị Thúy N gọi điện thoại cho một người thanh niên (không rõ họ tên nhân thân lai lịch) hỏi mua ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Người thanh niên này đồng ý bán ma túy cho N đồng thời hẹn N ra sau tượng đài Chiến Thắng Phước Long thuộc khu phố 4, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long để lấy ma túy. Đến khoảng 22h30' cùng ngày N đến sau tượng đài Chiến Thắng như đã hẹn, đưa cho người thanh niên số tiền 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) và người thanh niên này đưa cho N 02 (Hai) gói nylon có chứa ma túy. Sau đó, N cất giấu 02 (hai) gói ma túy vào áo ngực (Bút lục 56, 57) rồi đi về nhà nghỉ HD thuộc khu phố 2, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long. Tại đây, vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28/02/2020 do giữa N và bạn trai là Võ Minh H xảy ra mâu thuẫn xô xát đánh nhau nên N đã gọi điện báo Công an phường Thác Mơ. Sau đó Công an phường Thác Mơ đã triệu tập N và H về trụ sở làm việc (Bút lục 52,53). Trong quá trình làm việc tại trụ sở Công an phường Thác Mơ, N đã tự thú hành vi cất giấu ma túy của mình đồng thời lấy trong áo ngực 02 (Hai) gói nylon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy giao nộp cho Công an (Bút lục 21,22).

Căn cứ kết luận giám định số: 47/2020/GĐ-MT ngày 05/03/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể trắng có trong 02 (hai) gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,1307 gam (không phải một ba không bảy gam);

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: 01 phong bì ma túy 0,0854 sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại bản cáo trạng số 47/CTr-VKS-HS ngày 15/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tuấn về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đoàn Thị Thúy N mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

*Về xử lý vật chứng vụ án:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ma túy sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong số 47/2020 ngày 02/3/2020 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Hải, cán bộ điều tra Nguyễn Công Sáng và người chứng kiến Lâm Mã Bi Anh.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đúng như bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do bản thân thường xuyên sử dụng ma túy nên ngày 27/02/2020 Đoàn Thị Thúy N đã mua ma túy của một người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch ở tượng đài Chiến Thắng thuộc khu phố 4, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước với mục đích để sử dụng cá nhân. Đến khoảng 15h giờ ngày 28/02/2020 tại Công an phường Thác Mơ N đã tự thú và giao nộp 02 (hai) gói nilon có chứa chất tinh thể màu trắng. Số ma túy N tàng trữ có khối lượng là: 0,1307 gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quản lý nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Bị cáo ý thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, điều này cho thấy bị cáo có thái độ coi thường pháp luật, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm, tương ứng với hành vi mà bị cáo gây ra để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Từ những căn cứ trên hành vi của bị cáo Đoàn Thị Thúy N đã đủ các yếu tố cấu thành tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như bản Cáo trạng số 47/CTr-VKS-HS ngày 15/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đoàn Thị Thúy N không có tình tiết tăng nặng.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo bị cáo tự thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Với phân tích và nhận định nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian từ bỏ với ma túy, cải tạo bản thân thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Đối với người thanh niên bán ma túy cho Đoàn Thị Thúy N do không xác minh được nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[4] Xét các ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Về quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được ghi nhận. Tuy nhiên, mức hình phạt kiểm sát viên đề nghị có phần nghiêm khắc nên cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] *Về vật chứng*: Đối với 01 phong bì ma túy sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong số 47/2020 ngày 02/3/2020 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Hải, cán bộ điều tra Nguyễn Công Sáng và người chứng kiến Lâm Mã Bi Anh. Cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; các Điều 38; Điều 47; khoản 1 Điều 50; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2] **Về tội danh**: Tuyên Đoàn Thị Thúy N (Tên gọi khác: Lâm Mã Bi Anh) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3] **Về hình phạt**: Xử phạt bị cáo Đoàn Thị Thúy N **18** (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (Ngày 17/8/2020).

Được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/02/2020 đến ngày 01/3/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để thi hành án Hình sự.

[4] **Vật chứng của vụ án:** Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong số 47/2020 ngày 02/3/2020 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Hải, cán bộ điều tra Nguyễn Công Sáng và người chứng kiến Đoàn Thị Thúy N (Lâm Mã Bi Anh).

[5] **Về án phí Hình sự sơ thẩm:** Bị cáo Đoàn Thị Thúy N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

[6] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- CA thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Minh Nghĩa**